TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẠCH THÔNG** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 07 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG - TỈNH BẮC KẠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Doanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Hoàng Dưỡng**

2. Bà **Triệu Thị Hiến**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Cao Văn Thuận** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông tham gia phiên tòa***: Bà **Trương Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 07/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/LTST-HS ngày 29/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 24/5/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 5 năm 1992 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Th và bà Nông Thị U; có vợ là Triệu Thị C; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Duy Th, sinh năm 1962; trú tại: Thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 10 phút ngày 22/01/2022 tại khu vực thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác của Công an huyện B phối hợp với công an xã V, huyện B bắt quả tang Nguyễn Ngọc C (sinh năm 1992; trú tại thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) có hàng vi tàng trữ chất ma túy. Quá trình kiểm tra, C giao nộp 1 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chất màu trắng cho tổ công tác. Qua kiểm tra thử phản ứng nhanh phát hiện chất ma túy đối với chất màu trắng thu giữ cho kết quả phản ứng trùng với phản ứng của chất ma túy Heroine. Sau khi thử phản ứng, gói nhỏ trên được gói lại và niêm phong trong phong bì ký hiệu "C". Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của C 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 97F1 - 0241.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu "C" và cân xác định khối lượng chất màu trắng có khối lượng 0,137g. Sau khi cân, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu "GĐ" gửi cơ quan giám định.

Ngày 23/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc C nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số: 46/KTHS-MT ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu "GĐ" gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,137g (không phẩy một ba bảy gam).

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSBT ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông truy tố đối với Nguyễn Ngọc C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, C khai nhận: Bản thân C sử dụng ma túy từ năm 2018. Khoảng 16 giờ ngày 22/01/2022, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F1 - 0241 của ông Nguyễn Duy Th (sinh năm 1962, trú tại thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) đi từ nhà đến xã V, huyện B tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến thôn N, xã V, huyện B, C gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 35 tuổi và hỏi mua ma túy 200.000 đồng với người đàn ông này. Người này nhận tiền và đi khoảng 5 phút sau quay lại đưa cho C 01 gói nhỏ. C bỏ gói nhỏ vào trong ủng đang xỏ rồi đi xe mô tô về nhà thì bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T46", bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu GĐ còn lại 0,112g ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "C".

+ Trả lại cho ông Nguyễn Duy Th 01 xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 97F1 - 0241.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và xin được hưởng hình phạt mức thấp nhất. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 97F1-0241.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên vào hồi 17 giờ 10 phút ngày 22/01/2022, tại khu vực thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Ngọc C đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,137g (không phẩy một trăm ba mươi bảy gam), mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, là nguyên nhân gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Do đó, Cáo trạng số 12/CT-VKSBT ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông truy tố bị cáo C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

c, Heroine,…… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; có ông nội là Nguyễn Duy V được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Huân chương Chiến sĩ vẻ vang, có bố đẻ là ông Nguyễn Duy Th được tặng thưởng Bằng khen, giấy khen nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đối với xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổng định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Đối với người đàn ông khoảng 35 tuổi đã bán ma túy cho C vào ngày 22/01/2022 theo lời khai của C nhưng do C không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

[5]. Vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T46" do cơ quan giám định hoàn trả, bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu "GĐ" còn lại 0,112g ma

túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "C". Tất cả không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 97F1 - 0241 đã qua sử dụng, số khung 5539348, số máy C70E-2639664 là tài sản của ông Nguyễn Duy Th. Khi C mượn xe máy không nói cho ông Th về mục đích đi mua ma túy nên cần trả lại xe máy cho ông Th.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng tạm giữ của C. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 07/4/2022 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện B đã trả lại cho C là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã S, huyện B là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm: *"Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T46" bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu "GĐ" còn lại 0,112g ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "C".

+ Trả lại cho ông Nguyễn Duy Th 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 97F1-0241 đã qua sử dụng, số khung 5539348, số máy C70E-2639664.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29/4/2022 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

- Án phí: Căn cứ Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Nguyễn Ngọc C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Bạch Thông;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo, đương sự;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Doanh